

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1155/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu năm 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, XNK (3).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phan Thị Thắng

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1155/QĐ-BCT
ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

Thủ tục hành chính cấp trung ương:

Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
2.001296	Cấp Giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan	Thông tư số 20/2025/TT- BCT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu năm 2025	Xuất nhập khẩu	Bộ Công Thương

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan

a) Trình tự thực hiện:

Trình tự cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

Bước 01: Thương nhân nộp 1 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có áp dụng) đến Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu), địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Bước 02: Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định hoặc cần bổ sung tài liệu giải trình, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Bộ Công Thương thông báo để thương nhân hoàn thiện hồ sơ.

Bước 03: Thời hạn giải quyết việc cấp Giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan thuốc lá nguyên liệu cho thương nhân là trong vòng 10 ngày làm việc, tính từ thời điểm phân giao theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Thông tư số 12/2018/TT-BCT và Bộ Công Thương nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.

Trường hợp không cấp giấy phép, Bộ Công Thương trả lời thương nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

Việc nộp hồ sơ đăng ký cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan: Trực tiếp tại Trụ sở Bộ Công Thương hoặc theo đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có áp dụng).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

c.1) Hồ sơ cấp Giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan nhập khẩu theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương: 01 bản chính.

- Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 01 bản sao có đóng dấu của thương nhân.

c.2) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết:

Thời hạn giải quyết việc cấp Giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan thuốc lá nguyên liệu cho thương nhân là trong vòng 10 ngày làm việc, tính từ thời điểm phân giao theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Thông tư số 12/2018/TT-BCT và Bộ Công Thương nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Thương nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Công Thương
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan do Bộ Công Thương cấp cho thương nhân (bản giấy).

h) Lệ phí: không

i) Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan nhập khẩu theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá do Bộ Công Thương cấp và có nhu cầu sử dụng thuốc lá nguyên liệu nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan để sản xuất hoặc chế biến nguyên liệu phục vụ sản xuất thuốc lá điều tiêu thụ trong nước.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017.
- Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.
- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.
- Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.
- Thông tư số 20/2025/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu năm 2025./.

Phụ lục XIII
MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ HẠN NGẠCH THUẾ QUAN NHẬP KHẨU
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... / ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐĂNG KÝ
Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm ...

Kính gửi: Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu)

1. Tên thương nhân (ghi rõ tên tiếng Việt đầy đủ và tên viết tắt):
- Điện thoại: ... Fax: ... E-mail: ...
2. Địa chỉ giao dịch:
3. Địa chỉ cơ sở sản xuất chính:
4. Sản phẩm có sử dụng mặt hàng HNTQ làm nguyên liệu đầu vào:
5. Nhu cầu sử dụng mặt hàng hạn ngạch thuế quan cho sản xuất (công suất thực tế/ công suất thiết kế):

Căn cứ Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Thương nhân) báo cáo tình hình nhập khẩu mặt hàng ... trong năm ... và đăng ký nhập khẩu theo HNTQ năm ... như sau:

Mô tả hàng hóa (HS)	Thông tin chi tiết	Năm 20...			Đăng ký HNTQ năm 20...
		HNTQ được cấp năm 20...	TH nhập khẩu 3 quý	Ước TH nhập khẩu năm 20...	
Ví dụ: Thuốc lá nguyên liệu (HS 2401)	- Lượng (tấn)				
	- Trị giá (nghìn USD)				
	- Xuất xứ				

(Thương nhân) cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ghi rõ họ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

* Ghi chú: Trường hợp có điều chỉnh HNTQ trong năm thì đề nghị nêu rõ.

Phụ lục XIV
MẪU BÁO CÁO NHẬP KHẨU THEO HẠN NGẠCH THUẾ QUAN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm 20...

V/v báo cáo tình hình nhập
khẩu theo HNTQ hàng quý ...

Kính gửi: Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu)

Căn cứ Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, thương nhân báo cáo tình hình thực hiện nhập khẩu mặt hàng ... theo hạn ngạch thuế quan Quý ... (tới thời điểm báo cáo) như sau:

Mô tả hàng hóa (HS)	Thông tin chi tiết	Kết quả thực hiện HNTQ					Ghi chú
		HNTQ được cấp	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
Ví dụ: Thuốc lá nguyên liệu (HS 2401)	- Lượng (tấn)						
	- Trị giá (nghìn USD)						
	- Xuất xứ						

Thương nhân cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai thương nhân xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

